

DANH SÁCH THÍ SINH D THI NAT- TEST
T 11/06/2017

1Q

STT	S BD	H và Tên	Nam/N	N m sinh	Phòng thi
1	1731470001	TRAN LAN KHUONG	F	1990/10/01	D302
2	1731470002	NGUYEN MINH QUANG	M	1994/07/05	D302
3	1731470003	NGUYEN THI KIM OANH	F	1990/04/25	D302
4	1731470004	BUI VU KIM HONG	F	1993/12/23	D302
5	1731470005	NGUYEN HOANG NAM	M	1994/07/25	D302
6	1731470006	TRAN KHAI MINH	M	1987/10/09	D302
7	1731470007	BUI THI NGOC	F	1979/06/21	D302
8	1731470008	NGUYEN THU HA	F	1984/11/20	D302
9	1731470009	NGUYEN THI KIEU DUNG	F	1992/11/10	D302
10	1731470010	NGUYEN THI DUY BINH	F	1982/10/26	D302

DANH SÁCH THÍ SINH D THI NAT- TEST
T 11/06/2017

2Q

STT	S BD	H và Tên	Nam/N	N m sinh	Phòng thi
1	1732470001	DAO THI HUYNH GIAO	F	1988/03/24	D303
2	1732470002	PHAM THI XOA	F	1991/06/07	D303
3	1732470003	LE XUAN VINH	M	1984/09/25	D303
4	1732470004	HUYNH KIM KHANH	F	1993/11/22	D303
5	1732470005	HUYNH THI NGUYET	F	1990/07/12	D303
6	1732470006	HUYNH THI KIM PHUNG	F	1990/09/03	D303
7	1732470007	TRINH LUONG HA	M	1991/01/02	D303
8	1732470008	BUI NGOC QUYNH ANH	F	1990/12/24	D303
9	1732470009	NGUYEN CHI CHUNG	M	1995/06/16	D303
10	1732470010	NGUYEN CAO THIEN AN	M	1994/11/08	D303
11	1732470011	LUU MINH TRIET	M	1982/02/17	D303
12	1732470012	LAM BAO NGOC	F	1992/01/28	D303
13	1732470013	VO THI MINH HAI	F	1988/08/05	D303
14	1732470014	NGUYEN THANH HUYEN	F	1984/10/10	D303
15	1732470015	LE THI THU LY	F	1987/04/01	D303
16	1732470016	PHAM THI NGOC HAN	F	1993/08/29	D303
17	1732470017	NGO HOANG TU	M	1991/11/19	D303
18	1732470018	DUONG THI CAM KHUYEN	F	1994/03/25	D303
19	1732470019	TRAN VAN QUOC	M	1993/12/12	D303
20	1732470020	HUYNH HOANG NHI	F	1993/12/21	D303
21	1732470021	TRAN QUANG DUY	M	1992/11/23	D303

22	1732470022	HOANG MANH CUONG	M	1993/02/12	D303
23	1732470023	NGUYEN MAI UYEN	F	1975/05/13	D303
24	1732470024	LE TRUNG THANH	M	1982/08/31	D303
25	1732470025	TRUONG THI MINH NGUYET	F	1988/12/16	D303
26	1732470026	NGUYEN THI PHUONG THAO	F	1982/05/14	D303
27	1732470027	NGUYEN THI NHU NGOC	F	1990/09/10	D303
28	1732470028	NGUYEN THI ANH NGUYET	F	1989/09/20	D303
29	1732470029	LE TAM HOAN ANH	F	1994/01/12	D303
30	1732470030	NGUYEN THANH SINH	M	1988/06/01	D303
31	1732470031	PHAN THI HOANG HIEP	F	1994/01/22	D303
32	1732470032	PHUNG VAN KIEN	M	1989/06/05	D303
33	1732470033	VU MINH QUYEN	F	1990/12/07	D303
34	1732470034	AO THI HOANG OANH	F	1992/04/14	D303
35	1732470035	HUYNH NGOC TRINH	F	1995/10/21	D303
36	1732470036	NGUYEN THI THANH PHUONG	F	1984/11/27	D303
37	1732470037	DANG CAN EM	M	1983/10/10	D303
38	1732470038	PHAN CHAU PHUONG ANH	F	1994/05/18	D303
39	1732470039	LE THI MY LY	F	1994/03/09	D305
40	1732470040	DOAN THI VAN ANH	F	1993/08/19	D305
41	1732470041	TRAN VAN THE	M	1993/11/27	D305
42	1732470042	LE BAO THANH	M	1992/01/11	D305
43	1732470043	CAO SAO MAI	F	1994/04/14	D305
44	1732470044	LE HUYNH MINH THU	F	1991/08/16	D305
45	1732470045	LAM THI DANG	F	1986/02/14	D305
46	1732470046	DO VAN HUNG	M	1985/11/13	D305
47	1732470047	LE NGOC VUONG	M	1993/06/29	D305
48	1732470048	PHAM PHUONG ANH	F	1991/07/29	D305
49	1732470049	NGUYEN THI HONG NHUNG	F	1991/01/10	D305
50	1732470050	DINH VAN THAI	M	1992/03/18	D305
51	1732470051	NGUYEN BICH NGOC	F	1983/06/08	D305
52	1732470052	PHAM DINH BAO	M	1996/05/25	D305
53	1732470053	NGUYEN THI CHON	F	1988/09/21	D305
54	1732470054	TRAN THI LY	F	1986/05/05	D305
55	1732470055	PHAM THI NHAN	F	1995/02/28	D305
56	1732470056	DANG THI HONG VAN	F	1984/12/22	D305
57	1732470057	LE THI KHOI	F	1991/05/02	D305
58	1732470058	LE THI KIM HAU	F	1991/10/29	D305

59	1732470059	HOANG UYEN THANH	F	1989/12/08	D305
60	1732470060	PHAM CONG THIET	M	1986/09/22	D305
61	1732470061	LE TAN TRIEU	M	1988/09/13	D305
62	1732470062	TRAN THI HONG VY	F	1985/01/03	D305
63	1732470063	PHAM THI HAI YEN	F	1985/10/10	D305
64	1732470064	HOANG TRUNG CHINH	M	1980/03/03	D305
65	1732470065	TONG LE THAI NGOC	M	1990/07/22	D305
66	1732470066	NGO TRONG TAM	M	1982/09/25	D305
67	1732470067	NGUYEN THI THAO NGUYEN	F	1997/01/25	D305
68	1732470068	NGUYEN KIM HOANG HAN	F	1987/11/22	D305
69	1732470069	TA MINH NHUT	M	1997/04/02	D305
70	1732470070	DINH THUY LINH	F	1986/06/15	D305
71	1732470071	NGUYEN DINH PHUONG HOANG	F	1990/11/23	D305
72	1732470072	NGUYEN QUYNH MAI	F	1992/07/03	D305
73	1732470073	LE NGOC PHUONG TRANG	F	1983/01/13	D305
74	1732470074	NGUYEN THI MONG THUONG	F	1982/02/16	D305
75	1732470075	NGUYEN QUANG HUY	M	1994/08/09	D305

**DANH SÁCH THÍ SINH D THI NAT- TEST
T 11/06/2017**

3Q

STT	S BD	H và Tên	Nam/N	N m sinh	Phòng thi
1	1733470001	BUI TRONG THUONG	M	1992/06/22	D306
2	1733470002	NGUYEN THI TAY THI	F	1994/10/10	D306
3	1733470003	NGUYEN BA HAO	M	1990/02/08	D306
4	1733470004	DO THI KIM XUYEN	F	1993/09/27	D306
5	1733470005	DINH GIA HOA	F	1995/09/19	D306
6	1733470006	NGUYEN PHAN TAN KHANH	M	1992/10/12	D306
7	1733470007	NGUYEN THI KIM PHUONG	F	1985/01/13	D306
8	1733470008	TRAN THI THAO	F	1997/10/12	D306
9	1733470009	LAM NGOC TRUC	F	1992/07/16	D306
10	1733470010	VO TAN THINH	M	1992/10/20	D306
11	1733470011	TRINH THI PHUONG GIANG	F	1994/10/14	D306
12	1733470012	NGUYEN THI KIM YEN	F	1991/11/08	D306
13	1733470013	LE THI ANH TUYET	F	1992/01/15	D306

14	1733470014	HUYNH NGOC MINH CHAU	M	1995/10/10	D306
15	1733470015	TRAN BINH PHUONG TRUC	F	1994/02/23	D306
16	1733470016	VU THI QUYNH	F	1992/11/17	D306
17	1733470017	DANG VAN UT	M	1987/10/09	D306
18	1733470018	TRAN THI THU PHUONG	F	1993/05/17	D306
19	1733470019	DANG THI BICH VAN	F	1987/04/08	D306
20	1733470020	TRAN DUY THANH	M	1997/06/24	D306
21	1733470021	NGUYEN THI THANH BINH	F	1994/07/16	D306
22	1733470022	NGUYEN THI BANG LOAN	F	1984/07/18	D306
23	1733470023	LE THI BINH	F	1989/10/08	D306
24	1733470024	NGUYEN THI HAU	F	1987/04/12	D306
25	1733470025	NGUYEN NGOC TU NHI	F	1995/08/30	D306
26	1733470026	HUYNH NGUYEN KIM NGAN	F	1990/04/26	D306
27	1733470027	NGUYEN THI ROI	F	1986/02/13	D306
28	1733470028	NGUYEN HUU THO	M	1986/12/23	D306
29	1733470029	VO VAN HOA	M	1989/05/04	D306
30	1733470030	LAI TRAN PHUONG NHI	F	1998/11/11	D306
31	1733470031	NGUYEN THI HUYEN TRANG	F	1998/06/27	D306
32	1733470032	TRAN VAN GIAP	M	1992/02/04	D306
33	1733470033	NGUYEN HOANG THUY TIEN	F	1991/07/27	D306
34	1733470034	NGUYEN THI XIU	F	1978/04/20	D306
35	1733470035	NGUYEN THI THUY TRANG	F	1983/11/15	D306
36	1733470036	NGUYEN THE DANG	M	1983/10/04	D306
37	1733470037	NGUYEN THI THUY DUNG	F	1996/11/10	D306
38	1733470038	DO THI THO THO	F	1992/02/15	D306
39	1733470039	HOANG THI THUY	F	1993/10/18	D306
40	1733470040	DOAN VAN THANH	M	1991/10/09	D306
41	1733470041	TRAN HUY BACH	M	1994/10/25	D306
42	1733470042	VO MINH TIEN	M	1991/01/05	D306
43	1733470043	NGUYEN KHAC THI THANH XUAN	F	1998/12/24	D307
44	1733470044	NGUYEN VU PHUONG UYEN	F	1993/03/28	D307
45	1733470045	HOANG KIEN CUONG	M	1986/10/22	D307
46	1733470046	HUYNH TRAN HOANG MINH	M	1993/02/15	D307
47	1733470047	TRAN THI TUYET TRINH	F	1991/10/07	D307
48	1733470048	DANG THI BAO TRAN	F	1997/06/07	D307

49	1733470049	TRAN SU	M	1988/03/03	D307
50	1733470050	HUYNH VAN BIEU	M	1988/09/14	D307
51	1733470051	CAO XUAN HOANG	M	1998/06/30	D307
52	1733470052	DO PHAM NGOC CHAU	F	1993/11/09	D307
53	1733470053	NGO TIEN DAT	M	1994/12/20	D307
54	1733470054	TRAN NGOC DANG DUNG	F	1990/02/09	D307
55	1733470055	SAN PHUONG TRINH	F	1998/09/23	D307
56	1733470056	NGUYEN THI THANH HUE	F	1990/09/25	D307
57	1733470057	TRAN DUC ANH	M	1989/09/16	D307
58	1733470058	NGUYEN THI CAM HUYNH	F	1992/03/18	D307
59	1733470059	DANG HONG HOA	F	1987/04/04	D307
60	1733470060	TRAN MINH DOAN	M	1993/08/15	D307
61	1733470061	TRAN VAN TAU	M	1989/04/20	D307
62	1733470062	TON DUC NHAT	M	1991/08/01	D307
63	1733470063	NGUYEN NGOC THUC	M	1997/04/30	D307
64	1733470064	NGUYEN THI HANG	F	1994/05/07	D307
65	1733470065	LUONG HOANG ANH	F	1984/08/03	D307
66	1733470066	VU THI TRANG	F	1991/09/10	D307
67	1733470067	NGUYEN NGOC YEN LINH	F	1998/06/15	D307
68	1733470068	LE CONG THO	M	1986/06/02	D307
69	1733470069	LE THANH PHONG	M	1992/01/08	D307
70	1733470070	NGUYEN THI THU HUONG	F	1995/06/29	D307
71	1733470071	DIEP TRAN	M	1987/10/09	D307
72	1733470072	NGUYEN NGOC THUY	F	1989/10/10	D307
73	1733470073	TRAN THI PHUONG HONG	F	1989/11/07	D307
74	1733470074	NGUYEN THI KIEU DUYEN	F	1998/07/12	D307
75	1733470075	BUI THI THO	F	1992/06/14	D307
76	1733470076	TRAN THUY DIEM	F	1991/12/30	D307
77	1733470077	HO PHUC DUY	M	1983/04/16	D307
78	1733470078	HA MINH TIEN	M	1998/02/04	D307
79	1733470079	NGUYEN THI THUY KHANH	F	1992/10/18	D307
80	1733470080	NGUYEN MINH PHU	M	1994/04/19	D307
81	1733470081	BUI TRUC LY	F	1994/04/09	D307
82	1733470082	BACH THI VUI	F	1990/02/12	D307
83	1733470083	NGUYEN THI XUAN DAO	F	1995/07/15	D307
84	1733470084	NGUYEN THI NGOC ANH	F	1990/11/22	D307

STT	S BD	H và Tên	Nam/N	N m sinh	Ghi Chú
1	1734470001	DOAN THI PHUONG THAO	F	1998/01/08	D403
2	1734470002	PHAN THI MY DUYEN	F	1997/07/08	D403
3	1734470003	CHAU MINH TUAN NGOC	M	1994/01/01	D403
4	1734470004	NGUYEN THI HONG NHUAN	F	1995/10/26	D403
5	1734470005	HOANG VAN TRUONG	M	1988/04/15	D403
6	1734470006	VO TRONG QUY	M	1998/04/18	D403
7	1734470007	DO THI LI NA	F	1994/09/24	D403
8	1734470008	BUI MINH HUNG	M	1987/12/12	D403
9	1734470009	NGUYEN KY NAM	M	1996/05/06	D403
10	1734470010	BUI VAN DO	M	1990/07/31	D403
11	1734470011	TRAN THANH THUY	F	1998/01/19	D403
12	1734470012	TRUONG THI LOAN	F	1998/08/23	D403
13	1734470013	PHAM LE THUY LINH	F	1997/05/05	D403
14	1734470014	NGUYEN MINH CHAU	F	1997/05/25	D403
15	1734470015	LE THI MY TRANG	F	1994/03/08	D403
16	1734470016	PHAM THI TU UYEN	F	1994/03/15	D403
17	1734470017	NGUYEN TIEN THANH	M	1997/01/26	D403
18	1734470018	NGUYEN MANH CUONG	M	1991/12/31	D403
19	1734470019	NGUYEN THU PHUONG	F	1994/10/10	D403
20	1734470020	LE VAN HUNG	M	1986/07/13	D403
21	1734470021	NGUYEN MINH PHUC	M	1996/10/15	D403
22	1734470022	TRAN THI THUY DUONG	F	1998/03/02	D403
23	1734470023	TRAN THI MINH PHUONG	F	1998/07/02	D403
24	1734470024	CHU NGOC HUNG	M	1997/10/26	D403
25	1734470025	HO KIM LIEN	F	1996/01/19	D403
26	1734470026	TRAN DUY HUY	M	1991/09/09	D403
27	1734470027	LE THI THU THUY	F	1990/10/06	D403
28	1734470028	HUYNH LOI	M	1993/03/14	D403
29	1734470029	MAI THI THU THUY	F	1993/05/21	D403
30	1734470030	MA CAM TU	F	1998/09/16	D403
31	1734470031	NGUYEN THI TRA MY	F	1997/12/10	D403
32	1734470032	VO MINH TAM	M	1997/01/03	D403
33	1734470033	NGUYEN HOANG TU	M	1997/07/01	D403
34	1734470034	NGUYEN THANH CONG	M	1988/12/20	D403
35	1734470035	VU HONG SON	M	1997/06/22	D403
36	1734470036	NGUYEN TRA LIL	M	1997/04/05	D403
37	1734470037	NGUYEN THI TAN TRANG	F	1996/01/01	D403

38	1734470038	DUONG XUAN THUY	M	1998/04/24	D403
39	1734470039	HUYNH Y NHI	F	1995/10/26	D403
40	1734470040	HOANG BICH NGOC	F	1993/09/05	D403
41	1734470041	HO BAO THUY GIANG	F	1993/09/20	D403
42	1734470042	DAO TRUONG LOC	M	1995/01/26	D403
43	1734470043	DO HOANG DA MINH	F	1990/01/28	D403
44	1734470044	NGUYEN THI KIM ANH	F	1993/05/14	D403
45	1734470045	HUYNH THI TRINH	F	1985/07/21	D403
46	1734470046	KIEU THI QUYNH NHU	F	1994/04/10	D403
47	1734470047	HOANG THI THUY TIEN	F	1998/10/19	D403
48	1734470048	NGUYEN MINH ANH	F	1997/05/07	D403
49	1734470049	VO HUYNH TRUNG TIN	M	1997/06/11	D403
50	1734470050	PHAM NGUYEN THAI BAO	M	1993/11/20	D403
51	1734470051	TRAN XUAN HOA	M	1993/03/14	D404
52	1734470052	NGUYEN THI HUYNH NHU	F	1994/02/25	D404
53	1734470053	NGO THOI HONG SON	M	1998/02/20	D404
54	1734470054	NGUYEN THIEN TOAN	M	1993/12/27	D404
55	1734470055	NGUYEN QUOC HOA	M	1997/05/12	D404
56	1734470056	LE QUOC THONG	M	1997/12/03	D404
57	1734470057	NGUYEN THANH NHAN	M	1993/06/14	D404
58	1734470058	NGUYEN TRINH ANH THY	F	1992/02/13	D404
59	1734470059	DANG NGOC MINH	M	1997/02/16	D404
60	1734470060	NGUYEN THI NGOC MAI	F	1997/02/15	D404
61	1734470061	HOANG NHI THIEN AN	F	1992/08/10	D404
62	1734470062	TRAN QUOC VIET	M	1997/10/06	D404
63	1734470063	PHAN NHU DANG	M	1992/10/02	D404
64	1734470064	VO DAO NHAT HUY	M	1993/09/25	D404
65	1734470065	TON NU THUY AN	F	1998/10/21	D404
66	1734470066	NGUYEN HOANG PHUONG NGHI	F	1997/12/12	D404
67	1734470067	NGUYEN THI TRUC NHU	F	1995/09/26	D404
68	1734470068	VO HOANG ANH THU	F	1995/12/24	D404
69	1734470069	NGUYEN MY HAN	F	1996/04/08	D404
70	1734470070	LAM XUAN LOC	M	1994/09/19	D404
71	1734470071	TRAN HOANG PHUC	M	1994/12/12	D404
72	1734470072	NGUYEN NGOC TAN	M	1995/07/17	D404
73	1734470073	VUONG THI THUC TRINH	F	1997/07/11	D404
74	1734470074	PHAM THU BA	F	1990/10/11	D404
75	1734470075	PHAN THI THU HUYEN	F	1999/12/03	D404
76	1734470076	PHAN THI HONG NHUNG	F	1996/06/28	D405

77	1734470077	NGUYEN THI KHANH CHI	F	1998/10/25	D405
78	1734470078	NGUYEN TUYET MAI	F	1991/10/30	D405
79	1734470079	NGUYEN HUU TAI	M	1993/07/02	D405
80	1734470080	NGUYEN NGOC THIEN AN	M	1995/01/24	D405
81	1734470081	BUI THI THAM	F	1998/03/16	D405
82	1734470082	NGUYEN DUC THUAN	M	1994/10/02	D405
83	1734470083	PHAM THI VAN THUY	F	1987/09/29	D405
84	1734470084	NGO MINH QUAN	M	1996/11/03	D405
85	1734470085	PHAM THI XUAN BINH	F	1993/05/02	D405
86	1734470086	TRAN HUYNH LONG	M	1988/08/22	D405
87	1734470087	NGUYEN AU BAO HAN	F	1998/07/17	D405
88	1734470088	NGUYEN TAN PHAT	M	1989/01/29	D405
89	1734470089	CHU ANH VU	M	1998/01/10	D405
90	1734470090	THAI THI BICH NGOC	F	1996/07/03	D405
91	1734470091	LE THI MY THUONG	F	1995/11/22	D405
92	1734470092	DUONG THI MY VAN	F	1994/10/02	D405
93	1734470093	PHUNG THI HOANG OANH	F	1994/10/03	D405
94	1734470094	LE PHUC LUONG	M	1994/10/16	D405
95	1734470095	DANG PHU CUONG	M	1999/06/19	D405
96	1734470096	LAM VINH THANH	M	1997/01/30	D405
97	1734470097	TRAN NGOC TAN	M	1989/09/01	D405
98	1734470098	TRINH MINH KHANH	M	1996/02/28	D405
99	1734470099	NGUYEN TUAN KIET	M	1995/12/21	D405
100	1734470100	VU HOANG NGHIA	M	1994/12/21	D405
101	1734470101	PHAM HOANG VINH	M	1992/01/27	D405
102	1734470102	PHAM HUU TIEN	M	1993/12/25	D405
103	1734470103	TA THANH NHAN	M	1995/10/01	D405
104	1734470104	DUONG THI MAI KHANH	F	1993/07/29	D405
105	1734470105	NGUYEN HO NGOC MAI	F	1990/03/19	D405
106	1734470106	NGUY THI MY LINH	F	1989/08/02	D405
107	1734470107	NGUYEN NGO GIA HAN	F	1998/10/17	D405
108	1734470108	NGUYEN XUAN DINH	M	1998/05/02	D405
109	1734470109	DINH HUU THONG	M	1992/02/02	D405
110	1734470110	HOANG LE THUY TRAN	F	1993/04/06	D405
111	1734470111	NGUYEN THI ANH	F	1990/08/06	D405
112	1734470112	HOANG THI THU THAO	F	1997/11/18	D405
113	1734470113	VO MINH TRIET	M	1998/05/06	D405
114	1734470114	HUYNH THI THUY NGA	F	1998/05/16	D405
115	1734470115	VU XUAN SAO	M	1994/09/26	D405
116	1734470116	TRAN ANH TU	M	1998/09/09	D405

117	1734470117	BUI QUOC VIET	M	1998/01/10	D405
118	1734470118	LE THI KIM LY	F	1994/06/17	D405
119	1734470119	NGUYEN TRUONG TRUNG TIN	M	1996/01/28	D405
120	1734470120	BUI PHUONG KHANH	F	1995/02/15	D405
121	1734470121	MAI TAN THUA	M	1995/05/02	D405
122	1734470122	NGUYEN LE DUY THUC	M	1992/04/16	D405
123	1734470123	TRUONG THI LE QUYEN	F	1998/11/12	D405
124	1734470124	TRAN THI PHUC HAU	F	1995/04/24	D405
125	1734470125	LAM NGUYEN BA DIEP DUY	M	1984/12/25	D405
126	1734470126	PHAN THI PHUONG THAO	F	1997/03/16	D405
127	1734470127	HO THI HONG TAM	F	1995/09/06	D405
128	1734470128	DO NGOC KIM CUONG	F	1993/02/05	D405
129	1734470129	NGUYEN THI LAN ANH	F	1988/01/30	D405
130	1734470130	VU NGOC KHANH QUYNH	F	1998/03/30	D405
131	1734470131	NGO CHI HUNG	M	1998/09/30	D405
132	1734470132	DANG HOANG PHUONG	M	1999/11/24	D406
133	1734470133	TRAN VU CHAU UYEN	F	1996/03/14	D406
134	1734470134	PHAM TRUNG KIEN	M	1995/08/09	D406
135	1734470135	PHAM NGOC THIEN HUONG	F	1998/02/14	D406
136	1734470136	NGO HUYNH NHU	F	1993/09/14	D406
137	1734470137	LE TUAN ANH	M	1995/09/20	D406
138	1734470138	LE ANH NUI	M	1996/12/12	D406
139	1734470139	TRAN HUNG VIET QUOC	M	1997/08/23	D406
140	1734470140	NGUYEN DUY ANH DUC	M	1998/11/26	D406
141	1734470141	LE THI THUY LINH	F	1995/02/24	D406
142	1734470142	NGUYEN THI KHANH HUONG	F	1996/02/27	D406
143	1734470143	DINH THE NGUYEN KHOA	M	1994/02/17	D406
144	1734470144	NGUYEN THI MY	F	1997/07/08	D406
145	1734470145	BUI LE CHI THONG	M	1997/02/21	D406
146	1734470146	VO PHUONG ANH	F	1999/09/01	D406
147	1734470147	TRAN THI THANH HUONG	F	1986/03/03	D406
148	1734470148	CHUNG QUOC VU	M	1993/11/11	D406
149	1734470149	LE VAN THO	M	1993/05/10	D406
150	1734470150	LE THI KHOE	F	1994/03/14	D406
151	1734470151	HUYNH THANH LAM	M	1992/11/14	D406
152	1734470152	DANG Y TU NIE	M	1998/06/28	D406
153	1734470153	LUU GIA NGOC	F	1990/11/24	D406

154	1734470154	PHUNG VO ANH KHOA	M	1998/04/07	D406
155	1734470155	TRAN THI BAO TRANG	F	1994/03/01	D406
156	1734470156	HUYNH THI THU THAO	F	1993/11/01	D406
157	1734470157	PHAN THI KIEU OANH	F	1995/03/25	D406
158	1734470158	VO THI PHUONG AN	F	1993/08/21	D406
159	1734470159	HOANG THI HUYEN TRANG	F	1989/07/14	D406
160	1734470160	LE THI THU TRANG	F	1998/03/30	D406
161	1734470161	BUI THI ANH	F	1998/08/15	D406
162	1734470162	NGUYEN PHAN MAI TRAM	F	1990/12/25	D406
163	1734470163	NGUYEN THI HONG HANH	F	1996/01/11	D406
164	1734470164	NGUYEN MINH CUONG	M	1991/05/25	D406
165	1734470165	NGUYEN THI KIM NGAN	F	1983/10/09	D406
166	1734470166	NGUYEN NGOC NAM ANH	M	1998/01/20	D406
167	1734470167	DUONG CONG DUC	M	1990/03/23	D406
168	1734470168	VO THANH LUAN	M	1998/07/12	D406
169	1734470169	NGUYEN THI THUY DUYEN	F	1998/02/05	D406
170	1734470170	NGUYEN THI TOAN VEN	F	1997/09/24	D406
171	1734470171	NGUYEN THI NGOC THAM	F	1998/12/09	D406
172	1734470172	TRAN THI CAM TIEN	F	1994/01/01	D406
173	1734470173	NGUYEN NHAT DUY	M	1993/06/09	D406
174	1734470174	DANG THI DUYEN	F	1992/07/14	D406
175	1734470175	NGUYEN VAN THEP	M	1992/10/20	D406
176	1734470176	NGUYEN THI THU VAN	F	1994/06/02	D406
177	1734470177	HO PHUONG PHUONG TRINH	F	1995/04/11	D406
178	1734470178	NGUYEN THUAN PHAT	M	1997/08/31	D406
179	1734470179	LAM BAO TU	F	1995/05/18	D406
180	1734470180	PHAM HONG PHUC	F	1997/02/10	D407
181	1734470181	LE THI THANH NGA	F	1998/12/08	D407
182	1734470182	LE MINH KHA	M	1991/10/19	D407
183	1734470183	NGUYEN CONG THANH	M	1998/04/03	D407
184	1734470184	NGUYEN HOANG PHUC	M	1998/11/15	D407
185	1734470185	HO HOANG GIANG LIET	M	1987/04/08	D407
186	1734470186	LE PHUOC TAM	M	1987/02/20	D407
187	1734470187	TRINH CAO PHI	M	1989/03/05	D407
188	1734470188	NGUYEN TAN PHONG	M	1989/02/20	D407
189	1734470189	LE VAN BE	M	1997/07/07	D407
190	1734470190	HO HOANG THI TUYET NHUNG	F	1998/03/26	D407
191	1734470191	HUYNH VU AN TOAN	M	1993/01/05	D407

192	1734470192	NGUYEN THANH TUAN	M	1989/05/23	D407
193	1734470193	DINH YEN NHU	F	1993/04/06	D407
194	1734470194	VU DUY THUAN	M	1993/03/12	D407
195	1734470195	NGUYEN TRAN ANH HUY	M	1998/01/01	D407
196	1734470196	LE THI HUYEN	F	1997/11/26	D407
197	1734470197	PHAM DUY KHANH	M	1990/05/31	D407
198	1734470198	LE THI THU TRANG	F	1995/10/13	D407
199	1734470199	DANG THUY HANH	F	1996/06/01	D407
200	1734470200	VO NGOC TIM	F	1996/04/09	D407
201	1734470201	NGUYEN THI MIN VI	F	1998/11/01	D407
202	1734470202	LE THI NGUYEN	F	1998/08/18	D407
203	1734470203	LAM QUANG THONG	M	1997/11/16	D407
204	1734470204	LE THI LE	F	1996/05/09	D407
205	1734470205	VUONG THAO NHI	F	1995/02/25	D407
206	1734470206	TRAN THANH PHAT	M	1991/10/30	D407
207	1734470207	VU HONG NHUNG	F	1993/02/02	D407
208	1734470208	LE NGOC HUYNH	F	1988/11/17	D407
209	1734470209	TRAN THI YEN ANH	F	1998/11/10	D407
210	1734470210	NGUYEN HAN NHAT NI	F	1997/01/25	D407
211	1734470211	NGUYEN THI THUY LINH	F	1986/01/26	D407
212	1734470212	LE DUC ANH	M	1996/06/14	D407
213	1734470213	NGUYEN HOAI MY	F	1998/05/24	D407
214	1734470214	LE HOANG TRANG	F	1992/09/27	D407
215	1734470215	THAI BINH THI	M	1987/12/31	D407
216	1734470216	LE THANH HUYEN	F	1990/10/31	D407
217	1734470217	NGUYEN THI KIM THUYEN	F	1989/07/02	D407
218	1734470218	NGUYEN THI PHUONG	F	1989/06/21	D407
219	1734470219	VO TRUONG MY NHANG	F	1998/09/26	D407
220	1734470220	NGUYEN THI THUY	F	1985/05/09	D407
221	1734470221	NGUYEN HOANG SON	M	1994/05/05	D407
222	1734470222	NGUYEN BAO TRUNG	M	1992/10/29	D407
223	1734470223	DANG NGOC PHAT	M	1994/05/20	D407
224	1734470224	NGUYEN QUANG DUY	M	1999/07/09	D407
225	1734470225	NGUYEN THI CAM TU	F	1990/03/17	D407
226	1734470226	DANG THI KIM LOAN	F	1997/04/18	D407
227	1734470227	LE VIET TIN	M	1993/06/15	D407
228	1734470228	NGUYEN THOAI VY	F	1994/11/12	D407
229	1734470229	LE QUOC THANG	M	1996/06/28	D407
230	1734470230	TRINH THI BINH MINH	F	1998/08/06	D407
231	1734470231	LE THI THUY HOAI	F	1989/03/26	D407

232	1734470232	TRAN THI HONG NGA	F	1995/06/03	D407
233	1734470233	NGUYEN VIET THANH BINH	M	1998/10/03	D407
234	1734470234	VUONG THI LINH TAM	F	1998/06/25	D407
235	1734470235	NGUYEN THI THANH TRUC	F	1996/10/03	D407
236	1734470236	NGUYEN THAO VI	F	2001/04/17	D407

**DANH SÁCH THÍ SINH D THI NAT- TEST
T 11/06/2017**

5Q

STT	S BD	H và Tên	Nam/N	N m sinh	Phòng thi
1	1735470001	DO THI BANG	F	1990/01/15	D303
2	1735470002	NGUYEN TRUONG GIANG	M	1997/04/16	D303
3	1735470003	TA XUAN VU	M	1997/05/04	D303
4	1735470004	NGUYEN DONG TRUC	F	1998/06/08	D303
5	1735470005	TRAN THI THANH THUY	F	1996/10/11	D303
6	1735470006	BUI HUU PHUC	M	1998/12/24	D303
7	1735470007	PHAM NGOC LINH	F	1995/08/07	D303
8	1735470008	NGUYEN CHI CUONG	M	1998/05/12	D303
9	1735470009	PHAM HOANG LONG	M	1995/07/17	D303
10	1735470010	LE THIEN KHANG	M	1997/03/26	D303
11	1735470011	NGUYEN NHUT MINH	M	1990/03/05	D303
12	1735470012	TRAN THI LE LAI	F	1998/07/12	D303
13	1735470013	HO THI THANH XUAN	F	1994/12/22	D303
14	1735470014	TRAN THANH PHONG	M	1995/10/09	D303
15	1735470015	TRAN THI LAN ANH	F	1998/02/17	D303
16	1735470016	DANG HOANG MAI PHUONG	F	1989/05/07	D303
17	1735470017	NGUYEN THI MAI	F	1991/12/02	D303
18	1735470018	BUI THANH NGOC	M	1996/02/02	D303
19	1735470019	HOANG THI HUE MINH	F	1989/09/21	D303
20	1735470020	PHAN THI NHU Y	F	1997/09/05	D303
21	1735470021	NGUYEN TRINH YEN NGAN	F	1998/02/17	D303
22	1735470022	NGO THANH MONG	M	1996/12/10	D303
23	1735470023	NGUYEN VAN DAO	M	1997/09/11	D303
24	1735470024	TRAN XUAN NHAT	M	1994/05/14	D303
25	1735470025	PHAN HUU HOA	M	1997/09/09	D303
26	1735470026	NGUYEN PHI LONG	M	1985/06/20	D303
27	1735470027	DUONG THUAN THIEN	F	1995/03/26	D303
28	1735470028	NGUYEN TRAN MINH TRI	M	1996/11/07	D303

29	1735470029	NGUYEN MINH LONG	M	1990/04/27	D303
30	1735470030	LE HUU TIEN	M	1994/09/28	D303
31	1735470031	NGUYEN THI THANH TRUC	F	1994/05/25	D303
32	1735470032	HUYNH PHUONG THAO MY	F	1995/01/02	D303
33	1735470033	CAO THI PHUONG	F	1991/05/06	D303
34	1735470034	LE HOANG ANH	M	1994/10/11	D303
35	1735470035	NGUYEN THI THANH TRUC	F	1987/05/27	D303
36	1735470036	LE THI QUYNH TRANG	F	1997/07/26	D303
37	1735470037	LE NGUYEN THANH THUY	F	1992/04/03	D303
38	1735470038	DO THI THEU	F	1993/08/31	D303
39	1735470039	HOA THI CAM HONG	F	1993/04/29	D303
40	1735470040	PHAN THI LAN CHI	F	1989/10/24	D303
41	1735470041	NGUYEN THANH TIEN	M	1995/07/30	D303
42	1735470042	TRAN KIM PHUNG	F	1997/09/05	D303
43	1735470043	HUYNH XUAN HUY	M	1995/01/15	D304
44	1735470044	LE DUY PHUONG TRINH	F	1996/06/06	D304
45	1735470045	TRAN THI NGOC HAN	F	1997/01/16	D304
46	1735470046	LE DUC TUAN	M	1998/06/24	D304
47	1735470047	HUA THE MINH	M	1996/07/31	D304
48	1735470048	LE HOANG CHUNG	M	1997/12/17	D304
49	1735470049	PHAN MINH HAU	M	1996/04/20	D304
50	1735470050	NGO VAN CUONG	M	1996/03/02	D304
51	1735470051	PHAN THI HONG TAM	F	1990/03/11	D304
52	1735470052	HO THI THU UYEN	F	1998/09/06	D304
53	1735470053	MAI THI XUAN THUY	F	1997/10/11	D304
54	1735470054	TRUONG THI NHI	F	1989/04/14	D304
55	1735470055	DAO TRUNG NHA	M	1993/04/30	D304
57	1735470057	DINH NHAT KIEU GIANG	F	1994/08/18	D304
58	1735470058	DUONG QUOC TUAN	M	1997/05/31	D304
59	1735470059	DUONG TAN TAI	M	1999/03/26	D304
60	1735470060	TANG TRAC DIEU	M	1992/02/07	D304
61	1735470061	DUONG THI VY	F	1997/10/17	D304
62	1735470062	NGUYEN TRUNG KIEN	M	1997/01/19	D304
63	1735470063	HUYNH THI KIM NGAN	F	1992/04/12	D304
64	1735470064	TRAN THI THUONG	F	1991/10/04	D304
65	1735470065	TRIEU DUY	M	1991/09/08	D304
66	1735470066	NGUYEN THI THANH TAM	F	1990/10/13	D304
67	1735470067	TRAN THANH NGOC QUY	F	1995/08/28	D304
68	1735470068	NGUYEN MANH TUNG	M	1998/06/12	D305

69	1735470069	CHU ANH TUAN	M	1993/03/30	D305
70	1735470070	MAI THU TUYET	F	1989/08/05	D305
71	1735470071	NGUYEN THI KIM HIEN	F	1996/02/10	D305
72	1735470072	NGUYEN THI MEN	F	1998/01/05	D305
73	1735470073	TRAN KIEU KHANH	F	2000/07/29	D305
74	1735470074	PHAM CAO PHUONG DUYEN	F	1996/09/24	D305
75	1735470075	PHAN NHAT TRUNG	M	1992/05/22	D305
76	1735470076	NGUYEN HOANG NHO	M	1996/01/12	D305
77	1735470077	TRAN THI SEN	F	1995/06/05	D305
78	1735470078	NGUYEN MY PHUONG	F	1986/08/09	D305
79	1735470079	NGUYEN THI THUY TRANG	F	1994/10/17	D305
80	1735470080	NGUYEN CONG LUAN	M	1998/06/30	D305
81	1735470081	NGUYEN DUC LINH	M	1990/12/27	D305
82	1735470082	NGUYEN THI THUONG	F	1995/10/25	D305
83	1735470083	PHAN THI LINH	F	1992/02/13	D305
84	1735470084	TRAN MINH HIEU	M	1992/01/16	D305
85	1735470085	NGO HOANG KIM NGAN	F	1996/04/22	D305
86	1735470086	LUONG THANH BIEN	M	1990/07/10	D305
87	1735470087	QUE NGOC HOANG	M	1997/07/21	D305
88	1735470088	HA THI THANH NGUYEN	F	1995/11/30	D305
89	1735470089	VO THI CAC LINH	F	1994/03/11	D305
90	1735470090	HUYNH ANH HA VI	F	1998/10/26	D305
91	1735470091	TRAN LE HUYEN TRANG	F	1998/03/22	D305
92	1735470092	LAM MY NHI	F	1997/08/03	D305
93	1735470093	TRAN PHUONG UYEN	F	1999/06/28	D305
94	1735470094	TRAN BAO NGOC	F	1992/12/01	D305
95	1735470095	DAO KIM DUNG	F	1991/02/16	D305
96	1735470096	NGUYEN THI THUY TRANG	F	1997/02/12	D305
97	1735470097	NGUYEN NGOC TUYEN	F	1994/02/28	D305
98	1735470098	NGUYEN NGOC LOI	F	1992/12/17	D305
99	1735470099	NGUYEN THI HUONG	F	1998/12/01	D305
100	1735470100	VO QUANG BINH	M	1991/05/20	D305
101	1735470101	NGUYEN QUOC SY	M	1991/06/27	D305
102	1735470102	VU DUY THUAN	M	1993/03/12	D305
103	1735470103	NGUYEN HOANG MINH	M	1993/07/09	D305
104	1735470104	LE THI THANH LIEU	F	1994/07/10	D305
105	1735470105	TRINH QUANG HUY	M	1991/09/15	D305
106	1735470106	TRAN VAN HIEU	M	1990/09/05	D305
107	1735470107	TRUONG THI LAN	F	1995/05/29	D305

108	1735470108	NGUYEN KHOA DANG	F	1997/02/14	D305
109	1735470109	NGUYEN THI QUYNH NHU	F	1998/01/26	D305
110	1735470110	NGUYEN HOANG MINH KHUE	M	1991/03/27	D305
111	1735470111	LE THI MAI LINH	F	1997/02/02	D305
112	1735470112	NGUYEN THI PHUONG LAN	F	1995/11/20	D305
113	1735470113	AU DUONG KHOA	M	1997/07/18	D305
114	1735470114	DANG THANH HUY	M	1993/08/03	D306
115	1735470115	HOANG XUAN HAI	M	1993/01/06	D306
116	1735470116	VO THIEN KIEU	F	1997/08/09	D306
117	1735470117	NGO VAN CHUONG	M	1998/08/12	D306
118	1735470118	NGUYEN THI NGOC PHUC	F	1987/02/15	D306
119	1735470119	TRAN THU TRANG	F	1998/03/27	D306
120	1735470120	NGUYEN HUYNH GIA HAN	F	1996/12/29	D306
121	1735470121	NGUYEN MINH NHUT	M	1994/01/23	D306
122	1735470122	PHAM BA DONG	M	1998/08/10	D306
123	1735470123	LAM THI HANH	F	1993/02/15	D306
124	1735470124	NGUYEN HUU THIEN	M	1995/01/27	D306
125	1735470125	NGUYEN THI NHU Y	F	1995/04/07	D306
126	1735470126	HAN VAN NAM	M	1996/07/10	D306
127	1735470127	BUI THANH SANG	M	1990/08/10	D306
128	1735470128	DINH HUU NHAN	M	1996/08/27	D306
129	1735470129	HOANG VAN QUAN	M	1992/10/07	D306
130	1735470130	LE VAN KHANH	M	1998/12/29	D306
131	1735470131	MAI HOANG PHUONG	M	1993/08/04	D306
132	1735470132	BUI THI ANH	F	1998/08/15	D306
133	1735470133	NGUYEN TIEN DUNG	M	1997/08/30	D306
134	1735470134	NGUYEN CHI LINH	M	1993/05/28	D306
135	1735470135	TRINH HO XUAN HUNG	M	1985/10/08	D306
136	1735470136	NGUYEN NGOC HA VY	F	1998/02/04	D306
137	1735470137	HO SY NIEN	M	1996/06/06	D306
138	1735470138	VO THI TUYET ANH	F	1988/08/26	D306
139	1735470139	TRAN THI MAI	F	1995/**/**	D306
140	1735470140	TRUONG THI DIEM HONG	F	1997/05/13	D306
141	1735470141	CAO THI TRUC LY	F	1992/01/10	D306
142	1735470142	NGUYEN HOANG NHAN	M	1994/11/17	D306
143	1735470143	LE PHAM MINH UYEN	F	1997/10/17	D306
144	1735470144	LE THI THU THAO	F	1990/04/12	D306
145	1735470145	NGO THI MAI PHUONG	F	1997/11/16	D306
146	1735470146	NGUYEN HUU CHI NHAN	M	1994/10/20	D306

147	1735470147	DOAN MINH NGUYET HANG	F	1995/10/06	D306
148	1735470148	NGUYEN THI NGOC LINH	F	1998/02/22	D306
149	1735470149	PHAN DINH PHI VU	M	1991/05/10	D306
150	1735470150	NGUYEN THI THUY DUONG	F	1998/04/14	D306
151	1735470151	TRAN DUC TRUNG	M	1998/04/13	D306
152	1735470152	HUYNH THI MY VIET	F	1998/09/15	D306
153	1735470153	VU THI PHUONG	F	1991/08/15	D306
154	1735470154	NGUYEN THI TU UYEN	F	1996/01/03	D306
155	1735470155	PHAM NGOC LINH	M	1992/09/04	D306
156	1735470156	NGO TRUC NHI	F	1998/05/27	D307
157	1735470157	NGO QUOC HUNG	M	1996/10/01	D307
158	1735470158	NGUYEN THI HUE	F	1995/05/02	D307
159	1735470159	HA NGUYEN HUY DANH	M	1998/05/19	D307
160	1735470160	TRINH TUYET NHUNG	F	1998/12/01	D307
161	1735470161	CHU CONG DINH	M	1998/07/05	D307
162	1735470162	VU KHAC DU	M	1993/12/29	D307
163	1735470163	LE THANH HOAI	M	1996/10/01	D307
164	1735470164	TRAN DUY HAN	M	1993/05/19	D307
165	1735470165	PHAN MY GIA HAN	F	1995/07/04	D307
166	1735470166	DANG MINH NHAT	M	1994/08/14	D307
167	1735470167	DO NGUYEN NGOC HAN	F	1999/09/22	D307
168	1735470168	NGUYEN NGOC THACH	M	1992/03/05	D307
169	1735470169	PHAM THE TOAN	M	1998/01/12	D307
170	1735470170	NGUYEN THANH TRUNG	M	1990/03/26	D307
171	1735470171	NGUYEN THANH LUAN	M	1996/01/01	D307
172	1735470172	LE THI HONG NHUNG	F	1991/06/30	D307
173	1735470173	NGUYEN THI MY LIEM	F	1995/04/04	D307
174	1735470174	NGUYEN THI KIM LIEN	F	1998/04/27	D307
175	1735470175	NGUYEN THI THUY DUONG	F	1996/09/19	D307
176	1735470176	TRAN THU QUYNH	F	1996/05/12	D307
177	1735470177	HUYNH THI VIET TAM	F	1996/08/21	D307
178	1735470178	HUYNH QUOC VU	M	1987/02/05	D307
179	1735470179	NGUYEN THI NHU Y	F	1995/05/11	D307
180	1735470180	PHAM HUU THOI	M	1996/08/24	D307
181	1735470181	NGUYEN CHI TAM	M	1996/08/23	D307
182	1735470182	NGUYEN THANH TOAN	M	1996/10/07	D307
183	1735470183	HUYNH TIEN PHAT	M	1992/10/17	D307
184	1735470184	NGUYEN XUAN TRUONG	M	1997/08/20	D307

185	1735470185	TRAN XUAN HUYNH	M	1998/08/08	D307
186	1735470186	NGUYEN THI THU HIEN	F	1994/08/26	D307
187	1735470187	TRAN MINH NHAN	M	1997/07/10	D307
188	1735470188	NGUYEN THI TUYET NGA	F	1996/01/05	D307
189	1735470189	NGUYEN THI THU TRANG	F	1996/10/27	D307
190	1735470190	NGUYEN HONG TOI	F	1993/01/17	D307
191	1735470191	NGUYEN THI PHUONG ANH	F	1998/03/04	D307
192	1735470192	LE DOAN CO	F	1997/10/09	D307
193	1735470193	NGUYEN THI XIU KHENH	F	1992/11/17	D307
194	1735470194	VU THI KHANH PHUONG	F	1988/11/18	D307
195	1735470195	NGUYEN THI MY	F	1994/05/19	D307
196	1735470196	NGUYEN THUY QUYNH ANH	F	1998/06/16	D307
197	1735470197	PHAM THI MY LIEN	F	1996/12/20	D307
198	1735470198	NGO THI HA	F	1996/04/21	D307
199	1735470199	TRAN LE HAN UYEN	F	1997/01/26	D307
200	1735470200	NGUYEN VAN TRUNG	M	1995/06/01	D307
201	1735470201	TRAN THAI LAM	M	1996/10/03	D307
202	1735470202	NGUYEN THI HONG PHUONG	F	1998/07/31	D307
203	1735470203	TRAN MINH KHANH	M	1997/05/28	D307
204	1735470204	NGUYEN DINH PHONG	M	1996/06/02	D403
205	1735470205	LE DUC MANH	M	1996/05/14	D403
206	1735470206	LE THI THU HA	F	1996/07/16	D403
207	1735470207	NGUYEN HUYNH LAM	M	1995/10/19	D403
208	1735470208	DANG THI TUYEN	F	1994/05/28	D403
209	1735470209	PHUNG THI KIM ANH	F	1993/12/26	D403
210	1735470210	NGUYEN HUU PHAI	M	1993/08/10	D403
211	1735470211	LE THI GIAU	F	1993/12/24	D403
212	1735470212	TRAN THI THANH THUY	F	1992/10/20	D403
213	1735470213	BUI THANH NHUNG	F	1993/12/13	D403
214	1735470214	NGUYEN LE THIEN TRANG	F	1995/01/23	D403
215	1735470215	TRAN KHAC NAM	M	1996/10/10	D403
216	1735470216	NGUYEN THI BACH TUYET	F	1996/11/20	D403
217	1735470217	LE MINH TIEN	M	1997/01/02	D403
218	1735470218	TRAN HUU TRONG	M	1994/01/24	D403
219	1735470219	LE THI HAI YEN	F	1992/10/12	D403
220	1735470220	NGUYEN HOANG BAO AN	M	1996/08/18	D403
221	1735470221	VO THI PHUONG HANG	F	1993/01/22	D403
222	1735470222	NGUYEN THI TRAM	F	1997/11/03	D403

223	1735470223	NGUYEN THI QUYEN	F	1994/02/02	D403
224	1735470224	TRINH VAN TUAN	M	1993/08/05	D403
225	1735470225	NGUYEN MANH THAO	M	1985/01/01	D403
226	1735470226	TRAN THI HUE HUONG	F	1997/04/06	D403
227	1735470227	DAU XUAN BACH	M	1998/11/15	D403
228	1735470228	NGUYEN THI THU VAN	F	1998/05/06	D403
229	1735470229	TRAN THI KIM XANH	F	1994/09/27	D403
230	1735470230	DO NGOC THUY TRANG	F	1996/07/08	D403
231	1735470231	TRUONG THI DIEU	F	1998/12/08	D403
232	1735470232	NGUYEN DUC GIA KHANH	F	1998/08/20	D403
233	1735470233	VAN THI MY HANH	F	1993/06/10	D403
234	1735470234	BUI THI PHUONG	F	1998/05/10	D403
235	1735470235	BUI NGUYEN BAO KHANH	F	1993/10/04	D403
236	1735470236	HOANG NHU QUYNH	F	1998/08/26	D403
237	1735470237	DINH QUANG HUYEN	M	1992/12/02	D403
238	1735470238	DO THI Y PHUONG	F	1993/10/11	D403
239	1735470239	HO QUANG TRIEU	M	1992/04/14	D403
240	1735470240	NGUYEN THI THU HIEN	F	1993/06/09	D403
241	1735470241	NGUYEN THANH THANH	M	1998/03/20	D403
242	1735470242	PHAM CONG CHU	M	1990/08/06	D403
243	1735470243	NGUYEN THI MINH HAI	F	1994/11/06	D403
244	1735470244	NGUYEN QUANG TIEN	M	1994/12/10	D403
245	1735470245	HUYNH KIM CUONG	F	1996/03/27	D403
246	1735470246	NGUYEN LAM NGOC HUYEN	F	1998/04/28	D404
247	1735470247	VO TRAN TIEN DAT	M	1996/08/18	D404
248	1735470248	BUI QUANG TUAN	M	1993/09/18	D404
249	1735470249	LE KHAC THANG	M	1994/04/18	D404
250	1735470250	DANG QUOC VIET	F	1997/09/19	D404
251	1735470251	TRAN THI KIM TRANG	F	1991/10/31	D404
252	1735470252	NGUYEN THI NGOC BICH	F	1992/09/08	D404
253	1735470253	NGUYEN THI NGOC THAM	F	1998/12/09	D404
254	1735470254	VU THANH CONG	M	1998/04/09	D404
255	1735470255	NGUYEN QUOC TUAN	M	1991/12/12	D404
256	1735470256	VO THI TRANG	F	1994/10/10	D404
257	1735470257	PHAM NHU QUYNH	F	1996/09/23	D404
258	1735470258	PHAM ANH TUAN	M	1994/07/31	D404
259	1735470259	NGUYEN CHAU MY LINH	F	1998/03/15	D404
260	1735470260	TRINH CONG MINH	M	1989/12/06	D404
261	1735470261	NGUYEN THI NGOC DIEP	F	1998/09/12	D404

262	1735470262	DANG BAO KHUONG	M	1990/01/09	D404
263	1735470263	LE NHAT HA	F	1998/07/24	D404
264	1735470264	NGUYEN THI HOANG OANH	F	1998/02/24	D404
265	1735470265	TRUONG THI THUC OANH	F	1994/10/15	D404
266	1735470266	NGUYEN THANH NAM	M	1992/12/07	D404
267	1735470267	PHAM LE NGOC TRINH	F	1995/04/20	D404
268	1735470268	BACH THI TUONG VI	F	1996/07/27	D404
269	1735470269	BUI CAO TRI	M	1998/05/09	D404
270	1735470270	THAI QUY UOC	M	1992/12/26	D404
271	1735470271	NGUYEN THI THU THAO	F	1996/02/07	D405
272	1735470272	TRUONG HO HOAI THUONG	F	1997/02/07	D405
273	1735470273	NGUYEN THONG	M	1991/06/05	D405
274	1735470274	LE TIEN DUNG	M	1996/02/19	D405
275	1735470275	DINH SY MANH	M	1997/03/08	D405
276	1735470276	NGUYEN TRUNG KIEN	M	1992/11/15	D405
277	1735470277	LUC TAI XUONG	M	1991/07/22	D405
278	1735470278	NGUYEN THI THU THAO	F	1996/09/10	D405
279	1735470279	PHAM NGUYEN HUYEN MY	F	1996/04/21	D405
280	1735470280	LE HUYNH QUE ANH	F	1996/10/29	D405
281	1735470281	NGUYEN CAO MANH CUONG	M	1998/01/27	D405
282	1735470282	HOANG THI HOA	F	1993/08/29	D405
283	1735470283	VU HOANG NGOC LINH	F	1993/12/29	D405
284	1735470284	TRUONG PHAM THU HUONG	F	1996/10/14	D405
285	1735470285	NGUYEN MINH TRUNG	M	1997/03/14	D405
286	1735470286	TRAN HONG QUAN	M	1993/01/25	D405
287	1735470287	HUYNH MINH ANH	F	1999/02/27	D405
288	1735470288	NGUYEN THIEN NHI	F	1997/06/06	D405
289	1735470289	VO TRAN HOANG THONG	M	1997/04/08	D405
290	1735470290	PHAM HUYNH NHAT QUANG	M	1990/10/27	D405
291	1735470291	PHAM NGOC THACH	F	1994/01/18	D405
292	1735470292	NGUYEN HONG PHUC	M	1997/11/16	D405
293	1735470293	TRAN QUYNH NGUYEN LAN ANH	F	1994/11/22	D405
294	1735470294	LE THI KIEU TRINH	F	1998/02/23	D405
295	1735470295	NGUYEN KHAC HIEP	M	1999/04/25	D405
296	1735470296	NGUYEN THI THUY GIANG	F	1993/04/19	D405

297	1735470297	TRAN LAN CHI	F	1993/02/15	D405
298	1735470298	NGUYEN THI THANH THUY	F	1991/01/13	D405
299	1735470299	TUONG QUOC HAN	M	1992/03/09	D405
300	1735470300	DANG UT LINH	F	1996/06/20	D405
301	1735470301	NGO DUC THANH	M	1987/04/11	D405
302	1735470302	NGUYEN VAN LUYT	M	1998/12/04	D405
303	1735470303	DINH THANH THUY	F	1992/07/20	D405
304	1735470304	NGUYEN THI KIM LIEN	F	1997/05/01	D405
305	1735470305	NGUYEN BAC VIET	M	1988/11/04	D405
306	1735470306	TRAN DUC HIEP	M	1996/11/17	D405
307	1735470307	NGUYEN NGOC TIEN	M	1995/07/02	D405
308	1735470308	DO VAN THAI	M	1993/05/29	D405
309	1735470309	TRAN THI TRA MY	F	1997/10/06	D405
310	1735470310	NGUYEN THUY MINH KHOI	M	1990/01/30	D405
311	1735470311	NGUYEN XUAN TAI	M	1990/07/13	D405
312	1735470312	VU LE PHUONG THAO	F	1999/08/09	D405
313	1735470313	DANG THI MY NGAN	F	1998/12/18	D405
314	1735470314	VO HOANG ANH THU	F	1998/09/15	D405
315	1735470315	NGUYEN NGOC THANG	M	1998/06/01	D405
316	1735470316	NGUYEN ANH THU	F	1997/07/22	D405
317	1735470317	PHAN PHUONG DUY	M	1995/05/27	D405
318	1735470318	LE VAN DONG	M	1990/01/06	D405
319	1735470319	TRAN THI KHIET NHU	F	1993/04/24	D406
320	1735470320	PHAM VAN MINH	M	1998/04/15	D406
321	1735470321	NGUYEN THI MY HUYEN	F	1995/10/15	D406
322	1735470322	PHAM NGOC THANH DAT	M	1996/07/27	D406
323	1735470323	TRAN THI HONG TRINH	F	1997/05/09	D406
324	1735470324	TRAN MINH NHAT	M	1998/10/12	D406
325	1735470325	NGUYEN BA THONG	M	1993/04/03	D406
326	1735470326	VAN NGOC QUOC TRUONG	M	1998/03/23	D406
327	1735470327	HUYNH TRUONG THUY DUONG	F	1997/05/05	D406
328	1735470328	LE THI NGOC BOI	F	1997/04/30	D406
329	1735470329	PHAM THANH BINH	M	1995/06/12	D406
330	1735470330	HA QUOC ANH	M	1995/06/28	D406
331	1735470331	LA THIEN TAM	M	1995/01/25	D406
332	1735470332	LAI THANH CONG	M	1996/12/20	D406
333	1735470333	HOANG VAN CUONG	M	1997/01/12	D406
334	1735470334	TRAN THANH HAU	M	1999/02/23	D406

335	1735470335	TRAN LE NHI	F	1998/05/09	D406
336	1735470336	LUU DAN PHUONG	F	1988/03/20	D406
337	1735470337	NGUYEN NHAT GIANG THANH	F	1997/10/30	D406
338	1735470338	NGUYEN KIM DUY	M	1999/11/04	D406
339	1735470339	LE QUANG VINH	M	1997/10/07	D406
340	1735470340	TRAN PHAN BAO LUAN	M	1999/11/12	D406
341	1735470341	PHAM THI THU THAO	F	1997/08/13	D406
342	1735470342	PHAM THANH XUAN	F	1996/04/11	D406
343	1735470343	TRAN THI QUYEN	F	1993/09/09	D406
344	1735470344	DAO HUY NAM	M	1997/03/19	D406
345	1735470345	LE SI TIEN	M	1994/07/25	D406
346	1735470346	TRAN SON TAY	M	1998/09/30	D406
347	1735470347	TRAN THANH NAM	M	1997/11/29	D406
348	1735470348	LE PHUONG VY	F	1994/09/21	D406
349	1735470349	NGUYEN THI MINH ANH	F	1998/07/26	D406
350	1735470350	NGUYEN THI NGOC MAI	F	1996/12/20	D406
351	1735470351	TRAN NGOC TRA MY	F	1998/10/12	D406
352	1735470352	NGUYEN LAC HONG	F	1990/06/10	D406
353	1735470353	LE DUC THANH BINH	M	1997/09/11	D406
354	1735470354	NGUYEN PHUONG VI	F	1999/04/08	D406
355	1735470355	HO VAN NHIEU	M	1990/04/01	D406
356	1735470356	DAO THAO SUONG	F	1998/10/26	D406
357	1735470357	LE DINH HUY	M	1996/08/19	D406
358	1735470358	NGUYEN THI HONG NHUNG	F	1992/12/21	D406
359	1735470359	TRAN THI NGOC HUONG	F	1991/03/10	D406
360	1735470360	NGUYEN THI THUY MAI	F	1996/01/11	D406
361	1735470361	VU QUANG SANG	M	1993/03/05	D407
362	1735470362	TRAN THI HUONG	F	1985/05/31	D407
363	1735470363	NGUYEN TU UYEN	F	1997/07/31	D407
364	1735470364	BUI DUONG NHAT	M	1993/12/30	D407
365	1735470365	NGUYEN THI THU HIEN	F	1993/10/02	D407
366	1735470366	HUYNH NGOC QUY	M	1998/06/18	D407
367	1735470367	BUI THI NGOC ANH	F	1995/01/16	D407
368	1735470368	NGUYEN PHAN ANH THU	F	1996/10/08	D407
369	1735470369	NGUYEN THI THU	F	1992/12/20	D407
370	1735470370	LE THI KIM CHI	F	1993/01/03	D407
371	1735470371	DOAN KIM NGAN	F	1991/01/04	D407
372	1735470372	NGUYEN THUY NINH	F	1997/09/23	D407
373	1735470373	NGUYEN THI MY CHAU	F	1995/01/12	D407

374	1735470374	NGUYEN MINH CHINH	M	1992/10/15	D407
375	1735470375	DO NGOC NHU	F	1998/05/31	D407
376	1735470376	PHUNG THI THAO DAN	F	1998/11/21	D407
377	1735470377	TRAN HUY HOANG	M	1988/11/27	D407
378	1735470378	DAO CONG DANH	M	1998/07/21	D407
379	1735470379	NHAM DOAN HAI LINH	M	1998/04/28	D407
380	1735470380	NGO TRAN HONG TRINH	F	1995/02/11	D407
381	1735470381	NGUYEN THI HANG	F	1995/12/16	D407
382	1735470382	VI THI LAM OANH	F	1993/03/03	D407
383	1735470383	CAO LE PHUONG CHI	F	1994/04/14	D407
384	1735470384	PHAM THI TRANG PHUONG	F	1991/10/29	D407
385	1735470385	NGUYEN THI THU CUC	F	1985/11/22	D407
386	1735470386	TRAN NHAT HA VY	F	1995/03/03	D407
387	1735470387	LE HA LICH	F	1989/03/12	D407
388	1735470388	LE THI NGOC THUY	M	1996/02/10	D407
389	1735470389	NGUYEN DIEM PHUONG HA	F	1993/11/09	D407
390	1735470390	HOANG TRUNG TAM	M	1997/10/20	D407
391	1735470391	NGUYEN THI KIEU TRANG	F	1991/05/01	D407
392	1735470392	LE NGUYEN THANH THAN	F	1986/04/10	D407
393	1735470393	TRAN THI THANH THUY	F	1992/01/05	D407
394	1735470394	DOAN THANH HA	F	1992/12/12	D407
395	1735470395	DO THI THU TIEN	F	1996/08/08	D407
396	1735470396	NGUYEN NGOC TAN	M	1995/07/17	D407
397	1735470397	TRIEU PHU HUNG	M	1996/03/23	D407
398	1735470398	LE PHAM THE XUYEN	F	1991/01/09	D407
399	1735470399	LE THI NGOC HUE	F	1991/12/11	D407
400	1735470400	PHAM DINH THI	M	1998/09/20	D407
401	1735470401	VU TIEN LUC	M	1998/07/11	D407
402	1735470402	DONG THIEN TRUONG	M	1998/09/10	D407
403	1735470403	DAO HOANG LONG	M	1996/11/15	D407
404	1735470404	PHAN XUAN KHANG	M	1998/07/21	D407
405	1735470405	PHAN THANH HOANG	M	1997/05/25	D407
406	1735470406	DANG THI THANH HUONG	F	1994/10/31	D407
407	1735470407	VU THI NGOC ANH	F	1994/11/20	D407
408	1735470408	TA QUANG HUY	M	1995/01/26	D407
409	1735470409	NGUYEN HOAI NAM	M	1991/12/30	D601
410	1735470410	DANG THI TRUC GIANG	F	1996/07/27	D601
411	1735470411	NGUYEN THI THU PHUONG	F	1997/02/15	D601

412	1735470412	TRAN TRONG NGHIA	M	1996/01/20	D601
413	1735470413	LUU HUYNH NGOC ANH	F	1998/08/11	D601
414	1735470414	NGUYEN THI THANH THAO	F	1983/02/20	D601
415	1735470415	TRUONG MY NGOC DIEP	F	1997/02/11	D601
416	1735470416	NGUYEN LA HAI PHUONG	F	1991/06/18	D601
417	1735470417	DUONG THUC NHI	F	1997/03/26	D601
418	1735470418	LE THI NGOC HUYEN	F	1998/10/26	D601
419	1735470419	HUYNH THI TUYET HAN	F	1992/10/26	D601
420	1735470420	DINH VAN PHU	M	1991/12/12	D601
421	1735470421	NGUYEN THI AI CHI	F	1998/08/19	D601
422	1735470422	NGUYEN VAN LOI	M	1989/12/28	D601
423	1735470423	LE NGUYEN PHUONG THANH	F	1996/05/13	D601
424	1735470424	VO TRAN LONG	M	1995/10/21	D601
425	1735470425	GIANG TRUONG SON	M	1995/04/04	D601
426	1735470426	PHAM VAN LOI	M	1989/01/07	D601
427	1735470427	NGUYEN VAN TIEN	M	1993/09/05	D601
428	1735470428	NGUYEN VAN CUONG	M	1996/12/25	D601
429	1735470429	DANG THI TUYET MAI	F	1998/10/19	D601
430	1735470430	NGUYEN TUAN ANH	M	1997/11/15	D601
431	1735470431	LE THI TIEN	F	1985/12/21	D601
432	1735470432	PHUONG THI TUYET NGAN	F	1997/03/26	D601
433	1735470433	NGUYEN TAM THU	F	1991/11/07	D601
434	1735470434	TRAN MINH QUANG	M	1998/08/07	D601
435	1735470435	LE ANH KHOI	M	1999/03/15	D601
436	1735470436	DAU HAI NAM	M	1990/06/20	D601
437	1735470437	DANG NGO MINH QUANG	M	1993/09/11	D601
438	1735470438	BUI MINH HOANG TUAN	M	1992/04/25	D601
439	1735470439	PHAM NHU VONG	M	1990/08/09	D601
440	1735470440	NGUYEN NGOC NGAN	F	1996/03/22	D601
441	1735470441	DUONG MINH SANG	M	1994/04/29	D601
442	1735470442	NGUYEN QUOC PHAP	M	1997/06/06	D601
443	1735470443	NGUYEN DUC DUNG	M	1996/04/13	D601
444	1735470444	NGUYEN PHUONG NHI	F	1998/10/07	D601
445	1735470445	LE QUANG SON	M	1998/11/08	D601
446	1735470446	NGUYEN ANH NGOC	F	1996/09/09	D601
447	1735470447	TRAN THI PHUONG HIEU	F	1991/02/28	D601
448	1735470448	HUYNH THI KIEU OANH	F	1990/08/12	D601
449	1735470449	NGUYEN MINH PHUC	M	1996/10/15	D601
450	1735470450	LE DONG DIEP	M	1992/04/03	D601

451	1735470451	NGUYEN HUU TAM	M	1995/04/11	D601
452	1735470452	PHAN THAO LAN	F	1997/10/25	D601
453	1735470453	NGUYEN THI THU VAN	F	1994/06/02	D601
454	1735470454	PHAM THI KIM TUYEN	F	1994/09/19	D601
455	1735470455	DANG THI BE	F	1992/03/13	D601
456	1735470456	NGUYEN THI HONG DA	F	1988/03/16	D601
457	1735470457	PHAN THI TRUONG VI	F	1998/12/09	D602
458	1735470458	NGUYEN MANH CUONG	M	1998/06/10	D602
459	1735470459	DOAN TRONG DAI	M	1995/02/21	D602
460	1735470460	HUYNH THI MINH TAM	F	1998/05/16	D602
461	1735470461	TRUONG THI MY HAO	F	1994/11/20	D602
462	1735470462	THAI DUC THINH	M	1997/06/16	D602
463	1735470463	NGUYEN KHAC VU	M	1996/09/25	D602
464	1735470464	NGUYEN THI PHUONG UYEN	F	1997/09/02	D602
465	1735470465	NGUYEN THI THU TRANG	F	1998/02/08	D602
466	1735470466	NGUYEN THI PHUONG THAO	F	1994/01/22	D602
467	1735470467	NGUYEN QUOC VU	M	1989/12/25	D602
468	1735470468	NGUYEN MINH TAI	M	1998/10/07	D602
469	1735470469	NGUYEN THANH TIEN	M	1994/05/19	D602
470	1735470470	DAO THI ANH NHI	F	1993/09/25	D602
471	1735470471	NGUYEN THI PHUONG THAO	F	1996/07/05	D602
472	1735470472	PHAM TRUNG THANH	M	1997/06/04	D602
473	1735470473	CHU THI LAN ANH	F	1998/04/24	D602
474	1735470474	LE THI KIM LY	F	1994/06/17	D602
475	1735470475	NGUYEN THI HUYNH NHU	F	1998/02/27	D602
476	1735470476	HUYNH NGOC SON	M	1992/11/29	D602
477	1735470477	NGUYEN QUOC TAM	M	1992/09/14	D602
478	1735470478	NGUYEN THAI BAO	M	1998/03/25	D602
479	1735470479	LE THI LAM LINH	F	1996/01/25	D602
480	1735470480	NGUYEN THI BICH THAO	F	1998/03/10	D602
481	1735470481	NGUYEN VAN TRUNG	M	1992/08/19	D602
482	1735470482	DINH THI NGAN NGA	F	1993/11/10	D602
483	1735470483	HUYNH NGUYEN KIEU TRANG	F	1996/09/02	D602
484	1735470484	HUYNH NGOC DIEM MY	F	1998/07/25	D602
485	1735470485	NGUYEN THI THUY LINH	F	1994/09/05	D602
486	1735470486	LE GIANG NGOC HUYEN	F	1995/11/20	D602
487	1735470487	PHAM HUYNH LONG	M	1997/05/29	D602

488	1735470488	PHAN TRONG THAI	M	1997/09/30	D602
489	1735470489	NGUYEN THI BICH NGOC	F	1997/01/26	D602
490	1735470490	NGUYEN THI LOI	F	1992/06/08	D602
491	1735470491	NGUYEN NHU HAO	F	1998/09/07	D602
492	1735470492	THAI HOANG PHAT	M	1999/03/11	D602
493	1735470493	NGUYEN MINH TAM	M	1995/09/29	D602
494	1735470494	DANG TRAN LUC	M	1998/10/17	D602
495	1735470495	TRUONG THI KIEU TRANG	F	1988/**/**	D602
496	1735470496	NGUYEN VAN SON	M	1994/04/20	D602
497	1735470497	DANG THI NGOC HANG	F	1988/04/24	D602
498	1735470498	VU THI LINH	F	1997/05/26	D602
499	1735470499	NGUYEN MINH CHIEN	M	1995/04/03	D602
500	1735470500	NGUYEN DUNG TIEN	M	1996/12/26	D602
501	1735470501	TRAN TAN THANH	M	1998/05/20	D602
502	1735470502	TRAN MINH NHAT	M	1995/12/20	D602
503	1735470503	NONG TRONG TINH	M	1996/10/26	D602
504	1735470504	HUYNH VAN VU	M	1995/09/05	D602
505	1735470505	NGUYEN CAO DUY	M	1998/03/18	D603
506	1735470506	PHAN TIEN	M	1997/03/24	D603
507	1735470507	DO VAN QUANG	M	1995/09/13	D603
508	1735470508	NGUYEN THANH HOA	F	1993/08/31	D603
509	1735470509	PHAM SI CUONG	M	1997/08/09	D603
510	1735470510	NGUYEN TRAN THU HIEN	F	1994/10/02	D603
511	1735470511	DONG THI THU HIEN	F	1997/09/15	D603
512	1735470512	PHAM THI NGOC MAI	F	1998/02/06	D603
513	1735470513	PHAN THI THUY TRANG	F	1997/12/16	D603
514	1735470514	NGUYEN THI NGOC HANG	F	1994/12/11	D603
515	1735470515	TRAN THI NGA	F	1990/10/13	D603
516	1735470516	NGUYEN THI THU THUY	F	1996/06/09	D603
517	1735470517	NGUYEN VAN DAT	M	1997/12/16	D603
518	1735470518	NGUYEN ANH TUAN	M	1995/11/23	D603
519	1735470519	NGUYEN NGOC THUY VY	F	1989/12/14	D603
520	1735470520	TRAN THI THU MAI	F	1997/10/12	D603
521	1735470521	TRUONG MINH HUNG	M	1998/03/04	D603
522	1735470522	VU MINH QUANG	M	1992/07/17	D603
523	1735470523	NGUYEN THI HUYNH NHU	F	1997/11/20	D603
524	1735470524	LE THI CAM LOAN	F	1996/11/09	D603
525	1735470525	HOANG XUAN AN	M	1998/03/11	D603
526	1735470526	NGUYEN GIA HAO	M	1998/04/15	D603
527	1735470527	PHAN MINH HOAI	M	1997/04/20	D603

528	1735470528	CAO HUYNH NHU	F	1992/01/05	D603
529	1735470529	TO SON HAI	M	1991/10/24	D603